

Số: 238/2020/QĐST-HNGĐ

*Thủy Nguyên, ngày 08 tháng 6 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 260/2020/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 4 năm 2020, giữa:

Anh Đỗ Quang D; địa chỉ: Thôn Sứ 1, xã L, huyện T, thành phố Hải Phòng và chị Phạm Thị C; nơi đăng ký thường trú: Thôn Sứ 1, xã L, huyện T, thành phố Hải Phòng; nơi ở hiện nay: Thôn Đ, xã H, huyện T, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 5 năm 2020,

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 5 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đỗ Quang D và chị Phạm Thị C.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
  - Về quan hệ hôn nhân: Anh Đỗ Quang D và chị Phạm Thị C thuận tình ly hôn.
  - Về con chung: Chị Phạm Thị C trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Đỗ Quỳnh N sinh ngày 04 tháng 02 năm 2019 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Đỗ Quang D và chị Phạm Thị C thỏa thuận anh Đỗ Quang D cấp dưỡng nuôi con chung tên Đỗ Quỳnh N sinh ngày 04 tháng 02 năm 2019 mỗi tháng là 2.000.000 đồng, do anh Đỗ Quang D và chị Phạm Thị C tự giao nhận trực tiếp vào ngày 16 hàng tháng, bắt đầu từ tháng 06 năm 2020 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày chị Phạm Thị C có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con chung, nếu anh Đỗ Quang D chưa thi hành xong khoản tiền phải thi hành thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

- Về tài sản chung: Anh Đỗ Quang D và chị Phạm Thị C tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Đỗ Quang D nhận nộp cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và phải nộp 150.000 đồng án phí về nghĩa vụ cấp dưỡng định kỳ, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000792 ngày 23 tháng 4 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng. Anh Đỗ Quang D đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND H. Thủy Nguyên;
- Chi cục THADS H. Thủy Nguyên;
- UBND xã Lâm Động, H. Thủy Nguyên (Đăng ký kết hôn số 12 ngày 04/5/2018);
- Lưu: VT; Hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Huân**

